

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 86/2025/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2025 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI VỀ BAN HÀNH ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC TRỢ GIÚP XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ CHĂM SÓC TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 17/10/2025 Sở Y tế Hà Nội đã có Văn bản số 3878/SYT-BTXH gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các Sở, ngành và các Trung tâm trợ giúp xã hội về việc góp ý dự thảo Quyết định của UBND Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến: 19 (gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội; Sở Nội vụ, Sở Tài chính; Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế; Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng chống tệ nạn xã hội, các phòng thuộc Sở Y tế: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch Tài chính, Nghiệp vụ Y). Tổng số văn bản góp ý nhận được: 17 văn bản.

2. Kết quả cụ thể như sau:

Chính sách	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	UBMTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội (Văn bản số 596/MTTQ-BTT ngày 12/5/2026)	1. Đề nghị Sở Y tế bổ sung thuyết minh cụ thể hơn về cơ sở khoa học và thực tiễn của việc điều chỉnh tăng hoặc bổ sung mới các định mức; trong đó cần làm rõ căn cứ xác định hệ số điều chỉnh, tần suất sử dụng thực tế, tuổi thọ vật tư, công cụ dụng cụ và sự	Định mức dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực trợ giúp xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em của thành phố Hà Nội được xây dựng là định mức thực tế, là loại định mức được xây dựng một cách chặt chẽ, có cơ sở khoa học, dựa trên

Chính sách	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<p>biến động của giá cả thị trường năm 2026 so với thời điểm ban hành Quyết định số 86/2025/QĐ UBND năm 2025.</p>	<p>điều kiện thực tế: cho phép có thời gian hợp lý máy ngừng và thời gian nghỉ ngơi của người lao động (do đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế là đối tượng đặc thù: tâm thần, khuyết tật, người cao tuổi, trẻ tăng động, trẻ tự kỷ, trẻ nhiễm HIV, ... nên sử dụng các công cụ, vật tư này với tuổi thọ ngắn hơn so với các đối tượng bình thường)</p>
		<p>2. Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa các phụ lục sửa đổi, bổ sung với hệ thống định mức đã ban hành tại Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND; đồng thời bảo đảm thống nhất về tên gọi dịch vụ, đối tượng áp dụng, đơn vị tính, thời gian sử dụng và chu kỳ thay thế vật tư, công cụ dụng cụ nhằm tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện, xây dựng phương án giá dịch vụ sự nghiệp công, thanh quyết toán và công tác kiểm tra, giám sát sau này.</p>	<p>Tiếp thu.</p>
		<p>3. Đối với các vật tư, công cụ dụng cụ đề nghị bổ sung như: cây phơi quần áo, chăn hè thu, chăn mùa đông, chiếu, ga bọc đệm, ga chống thấm, vỏ chăn, vỏ gối, 1 ruột gối, màn, đệm, máy hút đờm dãi..., đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu xác định mức phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế của từng nhóm đối tượng chăm sóc, tình trạng sức khỏe, mức độ tự phục vụ và điều kiện thời tiết, khí hậu; đồng thời bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp hoặc phát sinh vượt quá nhu cầu cần thiết.</p>	<p>Tiếp thu.</p>
		<p>4. Đề nghị nghiên cứu xác định định mức theo tần suất và nhu cầu sử dụng thực tế tại cơ sở để bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện, hạn chế tình trạng thiếu hụt cục bộ hoặc khó khăn trong quá trình sử dụng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.</p>	<p>Đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế là đối tượng đặc thù: tâm thần, khuyết tật, người cao tuổi, trẻ tăng động, trẻ tự kỷ, trẻ nhiễm HIV, ... nên sử dụng các công cụ, vật tư này với tuổi thọ ngắn hơn so với các đối tượng bình thường</p>

Chính sách	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<p>5. Đề nghị Sở Y tế tiếp tục rà soát, cập nhật đầy đủ các căn cứ pháp lý được viện dẫn tại dự thảo Quyết định; bảo đảm tính thống nhất với các quy định hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính, giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và lĩnh vực trợ giúp xã hội.</p> <p>6. Ban Thường trực đề nghị Sở Y tế nghiên cứu xây dựng cơ chế công khai, minh bạch các định mức sau khi được ban hành nhằm tạo điều kiện dễ nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan thuận lợi trong việc theo dõi, giám sát quá trình triển khai thực hiện tại các cơ sở trợ giúp xã hội.</p>	<p>Tiếp thu.</p> <p>Sở Y tế thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.</p>
2	Sở Tư pháp (Văn bản số 2527/STP-VBPQ ngày 11/5/2026)	Theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 21 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16 Sở Y tế có thể tham mưu UBND Thành phố ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật chưa có trong quy định hoặc khác với quy định của cơ quan nhà nước ở trung ương. Trình tự, thủ tục ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện theo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để tổ chức thi hành Luật Thủ đô (dự kiến trình vào kỳ họp tháng 5/2026 của HĐND Thành phố)	Tiếp thu
3	Sở Nội vụ (tại Văn bản số 2923/SNV-	Tổng nhất	

Chính sách	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	SBN ngày 07/5/2026 của Sở Nội vụ)		
4	Sở Khoa học và Công nghệ (tại Văn bản số 2759/SKH-CN-VP ngày 08/5/2026)	<p>1. Đề nghị Sở Y tế bổ sung nội dung thuyết minh cụ thể đối với các định mức sửa đổi; trong đó làm rõ cơ sở tính toán, lý do điều chỉnh mức chênh lệch tăng/giảm của các định mức sửa đổi.</p> <p>2. Đề nghị Sở Y tế rà soát, hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật được xây dựng bảo đảm nguyên tắc tính đúng, tính đủ, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế triển khai tại các đơn vị.</p>	<p>Định mức dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực trợ giúp xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em của thành phố Hà Nội được xây dựng là định mức thực tế, là loại định mức được xây dựng một cách chặt chẽ, có cơ sở khoa học, dựa trên điều kiện thực tế: cho phép có thời gian hợp lý máy ngừng và thời gian nghỉ ngơi của người lao động (do đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế là đối tượng đặc thù: tâm thần, khuyết tật, người cao tuổi, trẻ tăng động, trẻ tự kỷ, trẻ nhiễm HIV, ... nên sử dụng các công cụ, vật tư này với tuổi thọ ngắn hơn so với các đối tượng bình thường).</p> <p>Định mức vật tư, công cụ dụng cụ có sự điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.</p> <p>Tiếp thu, chỉnh sửa.</p>
5	Sở Tài chính (Văn bản 6748/STC-TCHCSN ngày 07/5/2026)	1. Đề nghị Sở Y tế điều chỉnh các cụm từ “Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước” thành “Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước”; đồng thời bổ sung căn cứ “Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập”.	Tiếp thu và chỉnh sửa theo góp ý

Chính sách	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<p>2. Về các nội dung điều chỉnh, bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật tại các Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 86/2025/QĐ UBND ngày 29/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội</p> <p>Sở Tài chính đề nghị Sở Y tế bổ sung thuyết minh đầy đủ cơ sở đề xuất, phương pháp xác định hệ số điều chỉnh, bổ sung đối với từng loại định mức kinh tế kỹ thuật; đồng thời rà soát, đảm bảo không trùng lặp các hạng mục, nội dung công việc, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và quy định có liên quan. Trường hợp cần thiết, Sở Y tế chủ động phối hợp, xin ý kiến của Bộ Y tế để được hướng dẫn.</p>	<p>Định mức dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực trợ giúp xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em của thành phố Hà Nội được xây dựng là định mức thực tế, là loại định mức được xây dựng một cách chặt chẽ, có cơ sở khoa học, dựa trên điều kiện thực tế: cho phép có thời gian hợp lý máy ngừng và thời gian nghỉ ngơi của người lao động (do đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế là đối tượng đặc thù: tâm thần, khuyết tật, người cao tuổi, trẻ tăng động, trẻ tự kỷ, trẻ nhiễm HIV, ... nên sử dụng các công cụ, vật tư này với tuổi thọ ngắn hơn so với các đối tượng bình thường)</p>
6	Trung tâm Bảo trợ xã hội 1 (Văn bản số 275/TTBTXH1-HCTH) ngày 08/5/2026)	Thống nhất.	
7	Trung tâm Bảo trợ xã hội 2 (Văn bản số 348/TTBTXH2-HCTH ngày 08/5/2026)	Thống nhất.	
8	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 (Văn bản số 74/CV-BTXH3 ngày 11/5/2026)	Đề nghị xoá bỏ dịch vụ 4.6 Dịch vụ chăm sóc trẻ bệnh nặng chuyên giai đoạn HIV/AIDS không tự thực hiện việc phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày tại Phụ lục 3	Tiếp thu, chỉnh sửa
9	Trung tâm phục hồi chức năng Việt Hàn (Văn bản số 250/TTPHCNVH-	Thống nhất.	

Chính sách	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	PHCTH ngày 08/5/2026)		
10	Trung tâm nuôi dưỡng trẻ khuyết tật Hà Nội (Văn bản số 63/CV-TTNDTKT ngày 14/5/2026)	Thống nhất.	
11	Trung tâm chăm sóc người khuyết tật Hà Nội (Văn bản số 421/TTCSNKT ngày 08/5/2026)	Thống nhất.	
12	Làng Trẻ em Birla Hà Nội (Văn bản số 199/LTE ngày 06/5/2026)	Đề nghị xoá bỏ dịch vụ 4.6 Dịch vụ chăm sóc trẻ bệnh nặng chuyển giai đoạn HIV/AIDS không tự thực hiện việc phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày tại Phụ lục 3.	Tiếp thu, chỉnh sửa.
13	Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần số 1 Hà Nội (Văn bản số 417/TTCS&PHCNN TTS1 ngày 13/5/2026)	Điều chỉnh “âm giữ nhiệt 3l” tại Mục C: Danh mục đề nghị điều chỉnh bổ sung định mức công cụ dụng cụ sang mục A: Danh mục vật tư đề nghị điều chỉnh tăng định mức vật tư tại Phụ lục số 09	Tiếp thu, chỉnh sửa.
14	Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần số 2 Hà Nội (Văn bản số 674/TTCS&PHCNN TTS2 ngày 13/5/2026)	Điều chỉnh âm giữ nhiệt 3l tại Mục C: Danh mục đề nghị điều chỉnh bổ sung định mức công cụ dụng cụ sang mục A: Danh mục vật tư đề nghị điều chỉnh tăng định mức vật tư tại Phụ lục số 09	Tiếp thu, chỉnh sửa.

Chính sách	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
15	Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ trẻ em Hà Nội (Văn bản số 11/TTr-TTCTXH&QBTTE ngày 08/5/2026)	Thống nhất.	
16	Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng chống tệ nạn xã hội (Văn bản số 413/CCDSTEPCTN XH-BVCSTE ngày 13/5/2026)	Thống nhất.	
17	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính đề nghị phòng Bảo trợ xã hội rà soát, xem xét các nội dung đề xuất điều chỉnh, bổ sung theo các phụ lục kèm dự thảo Quyết định đảm bảo đúng quy định, đầy đủ, tránh trùng lặp giữa các nội dung (các nội dung đã có ở phần này thì không được có ở các phần còn lại), phù hợp (đơn vị tính, nội dung của các nội dung sửa đổi, bổ sung phải phù hợp với đơn vị tính của những phần không sửa đổi, bổ sung) và có tính chất tương đồng giữa các nhóm đối tượng được cung ứng dịch vụ áp dụng tại đơn vị trực thuộc Sở Y tế.	Tiếp thu.